

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
CÔNG TY TNHH MTV LN TAM HIỆP

Số: 92 /CTTH
Về việc công bố thông tin

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Di Linh, ngày 29 tháng 03 năm 2022

Kính gửi: Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

Căn cứ Nghị định 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính Phủ về công bố thông tin của Doanh nghiệp Nhà nước;

Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Tam Hiệp báo cáo công bố thông tin doanh nghiệp định kỳ theo Nghị định 47/2021/NĐ-CP như sau:

Báo cáo mục tiêu tổng quát, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 (Kèm biểu số 2 theo Nghị định 47/2021/NĐ-CP ngày 01/4/2021 của Chính Phủ).

Công ty TNHH MTV Lâm Nghiệp Tam Hiệp trân trọng kính báo./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- UBND tỉnh (thay b/c);
- Sở KH&ĐT tỉnh (thay b/c);
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Linh Trường

COMMISSIONER OF THE GENERAL LAND OFFICE
LONDON

THE SECRETARY OF STATE
LONDON

1911

1911

THE SECRETARY OF STATE

...

...

...

...

...

...



Secretary of State

Biểu số 2: BÁO CÁO MỤC TIÊU TỔNG QUÁT, KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2022

CÔNG TY TNHH MTV LN TAM HIỆP
5800000382

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

I. MỤC TIÊU TỔNG QUÁT VÀ NHIỆM VỤ KẾ HOẠCH

1. Tiếp tục xác định nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt là công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng; lãnh đạo triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 10-NQ/TU, ngày 10/02/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”; Đề án “Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, khôi phục và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 1836/QĐ-UBND, ngày 25/8/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng; Đề án “Phát triển rừng bằng phương pháp trồng xen cây lâm nghiệp trên diện tích đất lâm nghiệp do người dân lấn chiếm trồng cây công nghiệp trên địa bàn huyện Di Linh” được phê duyệt tại Quyết định số 2191/QĐ-UBND, ngày 09/8/2018 của UBND huyện Di Linh; Quyết tâm thực hiện hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị theo kế hoạch xây dựng năm 2022 và được UBND tỉnh giao.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục cho CB CNVLD chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước cũng như các quy định nội bộ của Công ty. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách song song với cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho CB CNVLD.

3. Chú trọng công tác phát hiện, bồi dưỡng, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến; đẩy mạnh phong trào phát huy sáng kiến, giải pháp kỹ thuật nhằm tạo động lực phát huy những ý tưởng sáng tạo của tập thể, cá nhân. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho CB CNVLD; thực hiện tốt công tác cán bộ và quy hoạch cán bộ.

4. Tiếp tục triển khai tốt phong trào thi đua yêu nước, thi đua hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trong toàn thể CB CNVLD. Giữ vững danh hiệu cơ quan văn hoá, đảm bảo an toàn về an ninh trật tự, an toàn giao thông, an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ; thực hiện phòng, chống tham nhũng, lãng phí; tham gia tốt công tác từ thiện xã hội, xóa đói giảm nghèo; hưởng ứng và tích cực tham gia các phong trào, các hoạt động văn – thể trong Khối thi đua và do địa phương phát động.

5. Tiếp tục xây dựng tổ chức đảng, doanh nghiệp và các tổ chức đoàn thể Công ty hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

II. KẾ HOẠCH KINH DOANH VÀ ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2021

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh

- Kế hoạch chỉ tiêu sản lượng chính: Thực hiện theo đơn đặt hàng công ích của Nhà nước: 21.103,30 ha.

- Kế hoạch sản xuất kinh doanh cả năm:

- + Doanh thu: 7,796 tỷ đồng.
- + Nộp ngân sách: 0,238 tỷ đồng.
- + Lợi nhuận trước thuế TNDN: 0,35 tỷ đồng.

BẢNG CÁC CHỈ TIÊU SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

TT	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu kế hoạch
1	Các chỉ tiêu sản lượng chính		
a)	Sản phẩm 1		-
b)	Sản phẩm 2		-
2	Chỉ tiêu sản phẩm, dịch vụ công ích (nếu có)	ha	21.103,30
3	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	7,796
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,35
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,28
6	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	Tỷ đồng	0,238
7	Tổng vốn đầu tư	Tỷ đồng	-
8	Kim ngạch xuất khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	-
9	Các chỉ tiêu khác		-

2. Kế hoạch đầu tư của doanh nghiệp trong năm (tên dự án nhóm B trở lên, nguồn vốn, tổng mức đầu tư...): Không có.